TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 383/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 09-4-2019
V/v: "*Xin ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo
Các Hội thẩm:
1. Ông Nguyễn Văn Tiên
2. Ông Võ Văn Tốt

Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Bà Võ Thị Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1335/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 về việc: "*Xin ly hôn*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXX-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019, giữa:

N đơn: Chị **Đặng Thị Kim N**, sinh năm 1978

Bị đơn: Anh **Đinh Văn K**, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Phường ĐHT, quận MH, TPHCM.

(*Chị N, anh K có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng các đương sự trình bày:
Theo N đơn chị Đặng Thị Kim N trình bày:
Chị Đặng Thị Kim N và anh Đinh Văn K tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường ĐHT, quận MH, TPHCM theo giấy chứng nhận kết hôn số 94, quyển số 01/2002 ngày 26/4/2002. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng trong suốt thời gian gần đây vợ chồng chị N thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh K không lo làm ăn mà suốt ngày uống rượu say xỉn về nhà quậy phá gia đình, đánh đập vợ con, chị N đi làm về anh K chửi bới đóng cửa nhốt ở ngoài hoặc anh K cho vào nhà nhưng chửi bới và cúp điện, chửi tục làm ảnh hưởng đến việc học hành của con cái. Một mình chị N vừa phải làm trụ cột gia đình, chị N phải vừa làm kiến tiền, vừa lo dạy con cái. Mâu thuẫn xảy ra như thế nhưng vì thương con chị N đã nhiều lần phải nhẫn nhịn bỏ qua và nhiều lần nhỏ to khuyên nhủ anh K bỏ rượu

chú tâm làm ăn để lo cho con trưởng thành và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh K vẫn chứng nào tật nấy không chịu sửa đổi. Gia đình hai bên cũng nhiều lần can thiệp, tìm cách giải quyết nhưng không đạt kết quả. Công việc kiếm sống đã vất vả, về nhà để nghỉ ngơi nhưng anh K cứ chửi bới mỗi ngày làm cho chị N rất mõi mệt, chị cảm thấy bế tắt nên không thể kéo dài cuộc sống hôn nhân này nữa.

Về hôn nhân: Chị N xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh K nên chị N yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị N được ly hôn với anh K.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đinh Hoàng P, sinh năm 1996 và Đinh KN. Hiện cháu Đinh Hoàng P đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị N yêu cầu được nuôi cháu Đinh KN và chị N không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị N khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Theo bị đơn Đinh Văn K trình bày:

Anh Đinh Văn K có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, không tham gia tố tụng nên Tòa án không có lời trình bày của anh K tại bản tự khai, biên bản hòa giải nhưng anh K có ý kiến không đồng ý ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử tại phiên tòa và việc chấp hành đúng pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị N đối với anh K, chấp nhận yêu cầu xin được nuôi con chung là cháu Đinh KNcủa chị N. Ghi nhận chị N không yêu cầu ông K phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ đơn khởi kiện đề ngày 19/9/2018 và các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn thì xác định vụ án có quan hệ tranh chấp là "*Xin ly hôn*" và được pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Theo sổ hộ khẩu mà nguyên đơn cung cấp thì bị đơn Đinh Văn K đang sinh sống tại phường ĐHT, quận MH, TPHCM thì căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về tố tụng: Vào ngày 26/3/2019 anh Đinh Văn K có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Ngày 05/3/2019 chị Đặng Thị Kim N có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đinh Văn K và chị Đặng Thị Kim N.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào đơn khởi kiện, lời tự khai của đương sự, căn cứ các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị N vẫn giữ yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với anh Đinh Văn K và chị N yêu cầu được nuôi con chung là cháu Đinh và chị N không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

[4.1] Về hôn nhân: Chị N và anh K tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường ĐHT, quận MH, TPHCM theo giấy chứng nhận kết hôn số 94, quyển số 01/2002 ngày 26/4/2002 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố nguyên đơn, bị đơn có làm đơn xin xét xử vắng mặt. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa tiếp tục công bố tóm tắt nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả xác minh tình trạng hôn nhân gia đình của chị N và anh K do Ban chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ phường Đông Hưng Thuận, Quận 12 xác nhận: "Hiện nay tình trạng hôn nhân của chị N và anh K không rõ mâu thuẫn từ thời gian nào".

Chị N cho rằng N nhân mâu thuẫn là do anh K không lo làm ăn mà suốt ngày uống rượu say xỉn về nhà quậy phá gia đình, đánh đập vợ con, chị N đi làm về anh K chửi bới đóng cửa nhốt ở ngoài hoặc anh K cho vào nhà nhưng chửi bới và cúp điện, chửi tục làm ảnh hưởng đến việc học hành của con cái. Chị N đã nhiều lần phải nhẫn nhịn bỏ qua và khuyên nhủ anh K bỏ rượu, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh K không chịu sửa đổi. Gia đình hai bên cũng nhiều lần can thiệp, tìm cách giải quyết nhưng không đạt kết quả. Nay chị N xác định không còn tình cảm với anh K và chị N vẫn giữ quan điểm xin được ly hôn với anh K.

Anh K có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, anh K không có lời trình bày tại bản tự khai, các biên bản hòa giải nhưng anh K có ý kiến ngắn gọn không đồng ý ly hôn với chị N.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị N và anh K thực tế có xảy ra, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ly hôn là biện pháp tốt nhất nhằm đem lại tự do cho cả hai bên. Chị N xác định không còn tình cảm với anh K. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị N là có căn cứ, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4.2] Về con chung: Có 02 con chung tên Đinh Hoàng P, sinh năm 1996 và Đinh KN, sinh ngày 27/8/2003. Hiện cháu Đinh Hoàng P đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Chị N yêu cầu được nuôi cháu Đinh KN và chị N không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy việc giao con cho một bên trực tiếp nuôi dưỡng căn cứ vào quyền lợi và mọi mặt của con. Tại biên bản lấy ý kiến con ngày 02/11/2018 thì cháu Đinh Kim Ngọc có nguyện vọng theo mẹ. Nhận thấy yêu cầu được nuôi dưỡng con chung của chị N là có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét theo quy định tại

Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên giao cháu KN cho chị N nuôi dưỡng là có căn cứ cũng phù hợp nguyện vọng của cháu Ngọc và phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Ghi nhận chị N không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

[4.3] Về tài sản chung: Chị N yêu cầu để hai bên tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4.4] Về nợ chung: Chị N khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng chị N phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 147, 273 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn chị Đặng Thị Kim N đối với bị đơn anh Đinh Văn K.

Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Kim N được ly hôn với anh Đinh Văn K.

Về con chung: Chị Đặng Thị Kim N được quyền nuôi con chung là cháu Đinh KN.

Riêng cháu Đinh Hoàng P, sinh năm 1996 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Ghi nhận chị Đặng Thị Kim N không yêu cầu anh Đinh Văn K phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đinh Văn K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh Đinh Văn K thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị N khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật giấy chứng nhận kết hôn số 94, quyển số 01/2002 ngày 26/4/2002 của Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực.

Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng chị Đặng Thị Kim N phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0002812 ngày 02/10/2018 của Chi cục Thi hành

án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Đặng Thị Kim N đã nộp xong án phí hôn nhân.

Chị Đặng Thị Kim N và anh Đinh Văn K vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (4b);
- VKSND Quận 12, TP.HCM (2b);
- TAND TP.HCM (1b);
- N cục THADS Quận 12 (2b);
- UBND phường ĐHT, quận MH (1b);
- Lưu HS, VP (4b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thảo

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Văn Tiên	**Võ Văn Tốt**	**Nguyễn Thị Thanh Thảo**